

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 267/2021/HSST  
Ngày 06 - 10 - 2021.

**NHÂN DA  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa Phiên toà:* Ông **Hoàng Văn Thành.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Công Thị Minh Lợi.**

Bà **Nguyễn Thị Thúy.**

**- Thư ký phiên toà:** Bà **Nguyễn Tiệp A**, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia Phiên toà:** Ông **Trần T KhA**, Kiểm sát viên.

Ngày 06/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 350/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 08 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **346/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 09 năm 2021** đối với các Bị cáo:

1. Họ và tên: **An Quang T**, sinh năm: 19xx; Giới tính: Nam. HKTT: Số 9, tổ 2A, phường ThAàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Chỗ ở: Số 12A Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ; Con ông: An Quang Th và con bà: Vũ Thị T ; Vợ : Nguyễn Thị Hồng A; Con : Có 02 con (Con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1996); Tiền án, tiền sự: Chưa.

**Nhân thân :**

\* Bản án HSST số: 462 ngày 13/09/1997, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã xóa án) ;

\* Bản án HSST số: 775 ngày 11/10/2002, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội,

xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản (Đã xóa án);

\*Bản án HSST số: 486 ngày 12/12/2008, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 22/12/2010, xác minh đã nộp án phí (Đã xóa án).

Bị cáo Bị bắt ngày 04/08/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội, số giam 3754V1/5C. Có mặt.

\* **Người bào chữa cho bị cáo An Quang T: Luật sư Nguyễn Đức Tọa, Công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên Bảo Thiên, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).**

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Hồng A**, sinh năm: 19XX; Giới tính: Nữ. HKTT: Tổ 5 phường ThATrì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số 12A Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ; Con ông: Nguyễn Văn Th và con bà: Tạ Thị Đ ; Có chồng : An Quang T ; Con : Có 02 con (Con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1996); Tiền án, tiền sự: Chưa.

**Nhân thân :**

\* Bản án HSST số: 111 ngày 11/06/2003, Tòa án nhân dân huyện ThATrì, thành phố Hà Nội, xử phạt 28 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Đã xóa án) ;

\* Bản án HSST số: 538 ngày 28/09/2009, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, xử phạt 28 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 16/05/2011 (Đã xóa án) ;

\* Bản án HSST số: 183 ngày 21/09/2016, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xử phạt 04 tháng tù về tội Đánh bạc. Xác nhận đã chấp hành xong hình phạt tù, được trả tự do ngay tại phiên tòa.

Bị cáo bị bắt ngày 04/08/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội, số giam 3753/M2A. Có mặt.

\* **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Hồng A: Luật sư Đinh Thị Kim Thoa, Công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên Bảo Thiên, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).**

\* **Người có quyền lợi liên quan :**

Chị **Đoàn Cẩm L**, sinh năm 19Xx (Con gái bị cáo Nguyễn Thị Hồng A). Trú

tại : Số 14, tổ 5 Đại Đồng, phường ThATrì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội(Có mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/08/2020, tại khu vực ngã 3 phố Lò Đúc, dốc Thọ Lão, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy , Công an thành phố Hà Nội, phát hiện bị cáo Nguyễn Thị Hồng A đi xe máy hiệu Vision BKS: 29H2 - 07877, nghi liên quan đến hoạt động mua bán trái phép chất ma túy, đã yêu cầu về Công an phường Đông Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, tiến hành kiểm tra.

Quá trình kiểm tra, thu giữ phía trong áo ngực bị cáo Hồng A01 túi ni lông chứa các hạt tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo Hồng A: 01 điện thoại OPPO sử dụng số thuê bao 0983442051 và 0965601163; 01 xe máy BKS: 29H2 - 07877; Số tiền 200.000đ; 01 ví da màu nâu.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Hồng A tại số: 12A Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, tại thời điểm khám xét có bị cáo An Quang T (Chồng của bị cáo Hồng A) ở nhà, thu giữ:

- \* Trong hộp gỗ để trên mặt sàn gác xép tầng lửng:
  - + 01 túi ni lông chứa chất bột màu trắng;
  - + 03 túi ni lông chứa các hạt tinh thể màu trắng;
  - + 01 túi ni lông chứa 150 viên nén màu hồng, trên bề mặt có chữ WY.
  - + 01 cân điện tử.

Ngoài ra còn thu giữ: 01 điện thoại di động Nokia sử dụng số thuê bao 0888724315; 0982872451; 01 điện thoại Nokia sử dụng số thuê bao 0337714264; 0369381056; 01 điện thoại Samsung sử dụng số thuê bao 0826060957; Số tiền 2.000.000 đồng.

\* Bản kết luận giám định số: 7229, 7230 ngày 12/08/2020 của Phòng KTHS, Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Hồng A: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 4,914 gam.
- Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị Hồng A và An Quang

T: Chất bột thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Heroin, khối lượng 19,443 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi ni lông là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 40,058 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 3,466 gam; 150 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 14,955 gam; 01 cân điện tử có dính ma túy loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo **Nguyễn Thị Hồng Akhai**:

Khoảng 20 giờ ngày 04/08/2020 bị cáo Nguyễn Thị Hồng A đi xe máy BKS: 29H2 - 07877, ra khu vực cửa khẩu Lãng Yên, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, gặp một người đàn ông không quen biết, mua 01 túi ma túy đá với giá 1.000.000 đồng, giấu vào trong áo ngực và đi đến khu vực ngã 3 phố Lò Đúc, dốc Thọ Lão, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, để bán thì bị kiểm tra bắt giữ.

Đối với số ma túy thu giữ tại nơi ở của bị cáo **Nguyễn Thị Hồng A** và chồng là bị cáo **An Quang T**, bị cáo Hồng Akhai là của bị cáo T, bị cáo Hồng A không biết bị cáo T cất giấu ma túy tại nơi ở và bị cáo T cũng không biết việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Hồng A.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo **An Quang T** khai:

Khoảng 23 giờ ngày 03/8/2020, bị cáo T đi ra khu vực dốc Minh Khai - Nguyễn Khoái, mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 10.000.000 đồng, mục đích để sử dụng. Bị cáo T đã sử dụng một phần ma túy, số còn lại bị cáo T cất trong hộp gỗ để trên gác xép tầng lửng thì bị kiểm tra thu giữ; bị cáo T không bán ma túy cho ai; Bị cáo Hồng A có biết bị cáo T cất giấu ma túy trong chiếc hộp gỗ trên gác xép, vì đây là chỗ ở của bị cáo T và bị cáo Hồng A, khi bị cáo T lấy ma túy ra sử dụng thì bị cáo Hồng A có nhìn thấy. Bị cáo T không biết và không tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Hồng A; Chiếc cân điện tử bị cáo T dùng để cân ma túy khi sử dụng.

Đối với số ma túy thu giữ tại nơi ở của bị cáo An Quang T, tuy bị cáo T khai chỉ tàng trữ để sử dụng, nhưng căn cứ: Khối lượng ma túy thu giữ lớn, nhiều loại ma túy khác nhau; Cân điện tử có dính ma túy; Nhân thân của bị cáo T đã có Bản án bị xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do vậy đủ căn cứ để buộc bị cáo An Quang T phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép đối với số ma túy thu giữ tại nơi ở của bị cáo T và bị cáo Hồng A.

Vật chứng thu giữ:

\* Chiếc xe máy Honda Vision, BKS: 29H2 - 078.77, thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Hồng A, xác minh thuộc sở hữu của chị **Đoàn Cẩm Ly** (Con gái bị cáo Nguyễn Thị Hồng A), chị Ly không biết bị cáo Hồng A sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện để mua bán trái phép chất ma túy.

\* Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Hồng A; 2.000.000 đồng thu giữ của bị cáo An Quang T khai là tiền riêng của bị cáo T và bị cáo Hồng A.

**Tại bản Cáo trạng số: 172/CT-VKS-P1 ngày 19/05/2021** Viện kiểm sát nhân thành phố Hà Nội đã truy tố các Bị cáo:

Bị cáo **An Quang T** phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Bị cáo **Nguyễn Thị Hồng A** phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

**Tại phiên tòa:**

Các Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội không có ý kiến thay đổi gì. Bị cáo T không nhận tội, bị cáo An Quang T chỉ nhận tội Tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng dần và không có mục đích mua bán, thành khẩn ở mức độ nhất định.

**Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội** giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên Quyết định truy tố các Bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm h khoản 3 Điều 251; Điều 38 của Bộ Luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo **An Quang T** từ 17 đến 18 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Hồng A** 04 đến 05 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các Bị cáo.

**Căn cứ Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong được hoàn trả sau khi giám định.**

**Trả lại các điện thoại, tiền, ví không liên quan đến mua bán trái phép chất ma túy của các Bị cáo nhưng giữ lại một phần tiền để đảm bảo cho việc thi hành án. Trả lại xe máy cho Chị Đoàn Cẩm Ly**

**Luật sư bào chữa cho bị cáo An Quang T: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Hoàn cảnh gia đình Bị cáo T, số ma túy tại nhà chưa bị phát tán, tại phiên tòa sau**

khí được trAluận, lời lời sau cùng Bị cáo, thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy để bán kiếm lời và sử dụng, hợp tác với cơ quan điều tra kết thúc nhAvụ án, nên áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử mức án nhẹ hơn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

**Luật sư** bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Thị Hồng A**: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Hoàn cảnh gia đình cho bị cáo A là người nội trợ đưa đón cháu đi học, xe máy là của chị Cẩm Ly, Bị cáo, thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy để bán kiếm lời, hợp tác với cơ quan điều tra kết thúc nhAvụ án, ông Ngoại bị cáo A được tặng huân chương kháng chiến nên áp dụng điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử mức án nhẹ hơn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

**Chị Đoàn Thị Cẩm Ly** đề nghị Hội đồng xét xử xin lại chiếc xe máy.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAtụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và tội dAcủa các Bị cáo:

Lời khai nhận của các Bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/08/2020, bị cáo Nguyễn Thị Hồng A mang theo 4,914 gam Methamphetamine đi đến khu vực ngã 3 phố Lò Đúc, dốc Thọ Lão, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, mục đích để bán thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hà Nội, kiểm tra bắt giữ.

Khám xét chỗ ở của bị cáo **Nguyễn Thị Hồng A** và **An Quang T** tại số 12A Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, thu giữ số ma túy bị cáo An Quang T mua bán trái phép gồm: 19,443 gam Heroin; 40,058 gam Ketamine; 18,421 gam Methamphetamine.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.  
3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

.....

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.”

Hành vi của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, quận Hai Bà Trưng nói riêng. Ma túy có tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó, chính vì vậy mà Nhà nước và cả xã hội ra sức đấu tranh loại trừ.

Các Bị cáo nhận thức được điều này, song do muốn thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy để bán kiếm lời nên phạm tội.

Bị cáo **An Quang T** tại phiên tòa sau khi được trAluận, lời lẽ sau cùng Bị cáo xin nhận tội thể hiện sự thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy để bán kiếm lời và sử dụng, hợp tác với cơ quan điều tra ngay từ ban đầu để xác định số lượng các chất ma túy tại nhà của Bị cáo T kết thúc nhAvụ án, nên áp dụng điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo **Nguyễn Thị Hồng A**: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận hành vi phạm tội, giúp cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, kết thúc vụ án sớm, hoàn cảnh gia đình, ông Ngoại bị cáo Ađược tặng huân chương kháng chiến nên áp dụng điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng đều có nhân thân xấu.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự; Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

Cần áp dụng hình phạt cách ly các Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian **mới đủ tác dụng cải tạo đối với các Bị cáo nói riêng và** phòng ngừa tội phạm chung.

Ngày 18/06/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã ra Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung tiếp tục cho đối chất và xác định rõ lại trách nhiệm hình sự đối với số lượng mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Thị Hồng A; Tội dAcủa Bị cáo An Quang T, mối liên kết giữa hành vi của hai bị cáo Hồng A và T. Ngày 17/08/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã có Công văn số: 1879CV-VKSP1 giữ quan điểm truy tố với An Quang T và Nguyễn Thị Hồng A tại bản Cáo trạng số :172 ngày 19/05/2021. Nên Tòa án tiếp tục xét xử theo Bộ luật tố tụng Hình sự. **Trong vụ** án này, có các đối tượng có liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy Cơ quan điều tiếp tục điều tra và làm rõ, khi có đủ căn cứ xử lý sau.

Chiếc xe máy Honda Vision, BKS: 29H2 - 078.77, chủ sở hữu là của chị **Đoàn Cẩm Ly** không biết bị cáo Nguyễn Thị Hồng A dùng để mua bán trái phép chất ma túy nên trả lại cho chị **Ly**.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Các Bị cáo không có khả năng thực thi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các Bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã hoàn trả sau khi đi giám định.

Trả lại: Các điện thoại, Tiền, Ví cho các Bị cáo, xe máy của Người có quyền lợi liên quan vì không liên quan đến mua bán trái phép chất ma túy, giữ lại một phần tiền của các Bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án



[5] Các Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các cơ quan tiến hành tố tụng **của thành phố Hà Nội** thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố. Kết luận điều tra của Công an thành phố Hà Nội, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng với các Bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của các Bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

**Vì các lẽ trên.**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo **An Quang T, Nguyễn Thị Hồng** Đã phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; Điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của Bộ Luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo An Quang T **16 (Mười sáu)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 04 tháng 8 năm 2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của Bộ Luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Hồng A03** (Ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 04 tháng 8 năm 2020.

**Về xử lý** vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định.

**Trả lại** các Bị cáo gồm: **Nguyễn Thị Hồng A**: Điện thoại di động màu đen OPPO; 01 Ví da giả màu nâu. **An Quang T**: 03 điện thoại (02 điện thoại NOKIA, 01 điện thoại SAM SUNG). Theo Biên bản giao nhận vật chứng, ngày 11/05/2021 tại kho vật chứng Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

**\* Số tiền là: 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) trong đó của bị cáo Nguyễn Thị Hồng A200.000 đồng, của bị cáo An Quang T 2.000.000 đồng. Được giữ lại 400.000 đồng đảm bảo cho việc Thi hành án phí, còn trả lại bị cáo An Quang**

**T 1.800.000 đồng. Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 16/12/2020 tại kho bạc Nhà nước Hà Đông, thành phố Hà Nội.**

**\* Trả lại chị Đoàn Cẩm Ly: Chiếc xe máy hiệu Honda Vision, BKS: 29H2 - 078.77. Hiện đang lưu giữ, bảo quản vật chứng theo Công văn số 2313/CTHADS-KHTC ngày 11 /5 /2021 tại kho vật chứng Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.**

**Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà Nước.

**Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự các Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án cấp cao tại Hà Nội;
- VKS ND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội;
- Phòng Thi hành án hình sự;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án- VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**HOÀNG VĂN THÀNH**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Nơi nhận:**

- VKS ND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội;
- Phòng Thi hành án hình sự;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án- VP.